TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày 12 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hằng Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hà và Bà Chẻo Thị Hà

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Hờ A Thái - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ tham gia phiên tòa:* Bà Phùng Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn X**; sinh năm: 1994, tại: huyện SH, tỉnh LC; nơi cư trú: bản PC, xã NH, huyện SH, tỉnh LC; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: T; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn P (đã chết) và bà Lò Thị O (sinh năm 1962); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: bị cáo chưa bị Tòa án kết tội, chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16 tháng 6 năm 2022 đến ngày 25 tháng 6 năm 2022 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Cà Văn S**; sinh năm: 1984, tại: huyện SH, tỉnh LC; nơi cư trú: bản PC, xã NH, huyện SH, tỉnh LC; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: T; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cà Văn Ư (sinh năm 1957 và bà Cà Thị P1 (sinh năm 1958); có vợ là

Lò Thị N (sinh năm 1989) và 04 con (con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: bị cáo chưa bị Tòa án kết tội, chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16 tháng 6 năm 2022 đến ngày 25 tháng 6 năm 2022 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lò Văn X và Cà Văn S là những người nghiện chất ma túy. Tối ngày 15/6/2022, sau khi ăn cơm xong X và S cùng đi viếng đám ma trong bản Phiêng Chạng, xã Noong Hẻo. Trên đường đi, X rủ S mỗi người góp 50.000 đồng để mua Heroine sử dụng, S đồng ý. Khi đến viếng đám ma trong bản Phiêng Chạng, X và S gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên là "Dỡn" nhà ở bản Nậm Coóng, xã Nậm Cuổi, huyện Sìn Hồ. Qua nói chuyện, Dỡn nói có Heroine bán, X và S mua của Dỡn 01 gói Heroine (được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ) giá 100.000 đồng. Quá trình mua bán, X là người trực tiếp trao đổi, đưa tiền, còn S là người nhận gói Heroine. Mua được Heroine, X và S đi tìm chỗ để sử dụng. Hồi 23 giờ 30 phút ngày 15/6/2022, tại bản Phiêng Chạng, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, Lò Văn X và Cà Văn S bị Công an huyện Sìn Hồ bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Khi bị bắt, S ném gói Heroine xuống đường để tiêu hủy chứng cứ, cơ quan Công an yêu cầu S tự giác nhặt gói Heroine lên giao nộp và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn X, Cà Văn S; lập biên bản niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định 19 ngày 16/6/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn X, Cà Văn S có khối lượng: 0,17 gam. Tại bản kết luận giám định số 557 ngày 17/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKSSH ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ đã truy tố các bị cáo Lò Văn X và Cà Văn S về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ đã truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự: tuyên bố bị cáo Lò Văn X, Cà Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; xử phạt bị cáo Lò Văn X từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Cà Văn S từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: đối với 0,17 gam chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn X và Cà Văn S, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý; áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu và tiêu hủy 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ đã được sử dụng để gói Heroine; áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, các bị cáo:

Những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhân thân của các bị cáo, với mức độ nghiêm trọng, nguy hại cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Tối ngày 15/6/2022, tại bản Phiêng Chạng, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, Lò Văn X và Cà Văn S cùng nhau thực hiện hành vi mua trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,17 gam, mục đích để sử dụng. Vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 15/6/2022, tại bản Phiêng Chạng, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, Công an huyện Sìn Hồ bắt quả tang Lò Văn X và Cà Văn S về hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam Heroine. Trong vụ án này, Lò Văn X là người khởi xướng, trực tiếp trao đổi mua Heroine; Cà Văn S là người giúp sức cất giấu Heroine sau khi mua được để sử dụng. Các bị cáo Lò Văn X và Cà Văn S là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, các bị cáo đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi mua, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Vì không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, các bị cáo đã sử dụng và nghiện chất ma túy nên đã cố ý thực hiện hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy để bản thân sử dụng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm ở mức độ giản đơn, trong đó bị cáo X là người nảy sinh ý định phạm tội và rủ bị cáo S cùng thực hiện hành vi phạm tội. Khi thực hiện tội phạm, mức độ tham gia của các bị cáo là như nhau. Nhưng cần áp dụng Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để quyết một hình phạt tương xứng với mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo, quyết định một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội; đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo X được đi học hết lớp 01/12 và bị cáo S được học hết lớp 02/12 và đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm

s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo là lao động phổ thông, không có thu nhập định ổn định; hoàn cảnh kinh tế của gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản; các bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc đảm nhiệm công việc cần phải cấm; nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xử lý vật chứng:

Vật chứng trong vụ án là 0,17 gam Heroine thu giữ của Lò Văn X và Cà Văn S, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý; áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu và tiêu hủy 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ đã được sử dụng để gói Heroine.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên tòa các bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí sơ thẩm. Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về nguồn gốc ma túy, trách nhiệm của người có liên quan:

Về nguồn gốc ma túy, Lò Văn X, Cà Văn S khai mua của một người tên "Dỡn" nhà ở bản Nậm Coóng, xã Nậm Cuổi, huyện Sìn Hồ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại bản Nậm Coóng, xã Nậm Cuổi, huyện Sìn Hồ không có người nào tên "Dỡn" có đặc điểm như X, S khai báo. Do đó, không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều 135, 136, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: bị cáo Lò Văn X và bị cáo Cà Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Lò Văn X 01 năm 04 tháng (một năm bốn tháng) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 16 tháng 6 năm 2022).

Xử phạt bị cáo Cà Văn S 01 năm 03 tháng (một năm ba tháng) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 16 tháng 6 năm 2022).

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4. Tịch thu và tiêu hủy 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ.

5. Án phí sơ thẩm: Các bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 12 tháng 01 năm 2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Hằng Hải